

Số: 214 /TBHH-CVHHKG

An Giang, ngày 04 tháng 03 năm 2026

THÔNG BÁO HÀNG HẢI
Về vùng an toàn xung quanh công trình dầu khí trên biển
tại khu vực Lô B&48/95 và Lô 52/97 ngoài khơi thềm lục địa Việt Nam

Vùng biển: Ngoài khơi Việt Nam.

Căn cứ Điều 8, Luật Dầu khí 2022 (Luật số 12/2022/QH15 ngày 14/11/2022);

Căn cứ Nghị định số 58/2017/NĐ-CP ngày 10/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Bộ luật Hàng hải Việt Nam về quản lý hoạt động hàng hải; Nghị định số 34/2025/NĐ-CP ngày 20/02/2025 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực hàng hải;

Xét Đơn đề nghị số 574/PQPOC-DEV ngày 02/03/2026 của Công ty Điều hành Dầu khí Phú Quốc (PQPOC) về vùng an toàn công trình dầu khí tại Lô B&48/95 và Lô 52/97 ngoài khơi thềm lục địa Việt Nam;

Cảng vụ Hàng hải Kiên Giang thông báo về vùng an toàn xung quanh công trình dầu khí trên biển tại khu vực Lô B&48/95 và Lô 52/97 ngoài khơi thềm lục địa Việt Nam, vị trí các công trình dầu khí chi tiết như sau:

1. Vị trí các công trình dầu khí tại Lô B&48/95 và Lô 52/97

Tên điểm	Hệ WGS-84		Hệ VN-2000	
	Vĩ độ	Kinh độ	Vĩ độ	Kinh độ
1.	Các công trình dầu khí trên biển			
Giàn dầu khí 01	08°21'22,00"N	102°46'41,84"E	08°21'25,60"N	102°46'35,43"E
Giàn dầu khí 02	08°21'23,84"N	102°46'31,79"E	08°21'27,44"N	102°46'25,38"E
Giàn dầu khí 03	08°24' 53,56"N	102°38'29,42"E	08°24'57,16"N	102°38'23,01"E
Giàn dầu khí 04	08°30'08,21"N	102°48'22,96"E	08°30'11,81"N	102°48'16,55"E
FSO PLET	08°24'36,06"N	102°42'42,90"E	08°24'39,66"N	102°42'36,49"E

Tên điểm	Hệ WGS-84		Hệ VN-2000	
	Vĩ độ	Kinh độ	Vĩ độ	Kinh độ
Đầu chờ ống nội mỏ	08°33'34,24"N	102°47'07,07"E	08°33'37,84"N	102°47'00,66"E
Chân đế giàn dầu khí 05	08°21'18,14"N	102°46'41,58"E	08°21'21,74"N	102°46'35,18"E
Chân đế tháp đuốc	08°21'26,37"N	102°46'44,31"E	08°21'29,98"N	102°46'37,90"E
2.	Các tuyến ống nội mỏ ngầm dưới đáy biển			
a)	Đường ống nội mỏ từ giàn dầu khí 04 đến giàn dầu khí 01			
SP	08°30'06,90"N	102°48'30,46"E	08°30'10,50"N	102°48'24,05"E
TP-1	08°29'51,19"N	102°48'30,55"E	08°29'54,79"N	102°48'24,14"E
IP-1	08°29'44,81"N	102°48'30,58"E	08°29'48,42"N	102°48'24,17"E
TP-2	08°29'38,55"N	102°48'29,38"E	08°29'42,16"N	102°48'22,97"E
TP-3	08°22'40,03"N	102°47'08,73"E	08°22'43,63"N	102°47'02,32"E
IP-2	08°22'34,34"N	102°47'07,63"E	08°22'37,94"N	102°47'01,22"E
TP-4	08°22'28,93"N	102°47'05,54"E	08°22'32,53"N	102°46'59,13"E
EP	08°21'24,80"N	102°46'40,77"E	08°21'28,41"N	102°46'34,36"E
b)	Đường ống nội mỏ từ giàn dầu khí 03 đến giàn dầu khí 01			
SP	08°24'52,55"N	102°38'37,27"E	08°24'56,15"N	102°38'30,86"E
TP-1	08°22'15,23"N	102°45'38,17"E	08°22'18,83"N	102°45'31,76"E
IP-1	08°22'10,34"N	102°45'51,22"E	08°22'13,95"N	102°45'44,82"E
TP-2	08°22'00,58"N	102°46'01,14"E	08°22'04,18"N	102°45'54,73"E
EP	08°21'23,32"N	102°46'38,98"E	08°21'26,93"N	102°46'32,57"E
c)	Đường ống nội mỏ từ đầu chờ ống nội mỏ đến giàn dầu khí 04			
SP	08°33'32,50"N	102°47'12,96"E	08°33'36,10"N	102°47'06,55"E

Tên điểm	Hệ WGS-84		Hệ VN-2000	
	Vĩ độ	Kinh độ	Vĩ độ	Kinh độ
TP-1	08°32'46,06"N	102°48'03,56"E	08°32'49,66"N	102°47'57,15"E
IP-1	08°32'22,09"N	102°48'29,69"E	08°32'25,69"N	102°48'23,28"E
TP-2	08°31'46,71"N	102°48'29,89"E	08°31'50,32"N	102°48'23,48"E
EP	08°30'08,69"N	102°48'30,45"E	08°30'12,29"N	102°48'24,04"E
d)	Đường ống nội mỏ từ giàn dầu khí 01 đến FSO PLET			
SP	08°21'25,01"N	102°46'39,87"E	08°21'28,62"N	102°46'33,46"E
TP-1	08°22'37,59"N	102°45'50,98"E	08°22'41,19"N	102°45'44,57"E
IP-1	08°22'56,51"N	102°45'38,23"E	08°23'00,11"N	102°45'31,82"E
TP-2	08°23'07,85"N	102°45'18,39"E	08°23'11,45"N	102°45'11,98"E
EP	08°24'36,03"N	102°42'44,15"E	08°24'39,63"N	102°42'37,74"E

(Toạ độ vị trí các công trình dầu khí do Công ty Điều hành Dầu khí Phú Quốc cung cấp)

2. Thời gian: Kể từ ngày Thông báo hàng hải này có hiệu lực.

HƯỚNG DẪN HÀNH HẢI

Tàu thuyền hoạt động tại khu vực nêu trên tuân thủ quy định của Luật Dầu khí về vùng an toàn xung quanh công trình dầu khí trên biển. Trong đó tuân thủ các nội dung sau:

- Vùng cấm xâm nhập đối với các công trình dầu khí trên biển, ngoại trừ các công trình ngầm, là vùng được xác định bằng bán kính 500 mét tính từ rìa ngoài cùng của các công trình về mọi phía bao gồm cả vị trí thả neo đối với các phương tiện nổi, công trình di động, trừ trường hợp đặc biệt do Thủ tướng Chính phủ quyết định.

- Vùng cấm thả neo hoặc tiến hành các hoạt động ngầm dưới đáy biển là vùng được xác định trong phạm vi 02 hải lý tính từ rìa ngoài cùng của công trình dầu khí bao gồm cả các công trình ngầm dưới đáy biển; các phương tiện, tàu thuyền không được thả neo hoặc tiến hành các hoạt động ngầm dưới đáy biển, trừ trường hợp đặc biệt do nhà thầu chấp thuận hoặc Thủ tướng Chính phủ quyết định.

Ghi chú: Thông báo hàng hải này thay thế Thông báo hàng hải số 1044/TBHH-CVHHKG ngày 11/12/2025 của Cảng vụ Hàng hải Kiên Giang về vùng an toàn xung quanh công trình dầu khí tại Lô B&48/95 và Lô 52/97 ngoài khơi thềm lục địa Việt Nam.

Thông tin về thông báo hàng hải vùng an toàn xung quanh công trình dầu khí nêu trên và vị trí tổng quan của các công trình dầu khí tại Lô B&48/95 và Lô 52/97 vui lòng truy cập theo đường link sau đây:

<https://cangvuhanghaikiengiang.gov.vn/index.aspx?page=detail&id=2538>

hoặc mã QR đính kèm:

Để biết thêm thông tin chi tiết liên hệ với Công ty Điều hành Dầu khí Phú Quốc ¹ (Địa chỉ: Tầng 25, Tòa nhà Vietcombank, số 05 Công trường Mê Linh, Phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh; Số điện thoại: (+84)28.3828.2000)/.



Nơi nhận:

- Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam (đề b/c);
- UBND tỉnh An Giang;
- UBND tỉnh Cà Mau;
- Bộ Tư lệnh Vùng 5 Hải quân;
- Bộ Tư lệnh Vùng Cảnh sát biển 4;
- BCH Bộ đội Biên phòng tỉnh An Giang;
- BCH Bộ đội Biên phòng tỉnh Cà Mau;
- Tổng Công ty Bảo đảm an toàn hàng hải Việt Nam;
- Cty TNHH MTV Thông tin Điện tử Hàng hải Việt Nam;
- Cty TNHH MTV Hoa tiêu hàng hải miền Nam;
- Chi nhánh Hoa tiêu IX;
- Bảo đảm an toàn hàng hải Tây Nam Bộ;
- Đài thông tin duyên hải TP.Hồ Chí Minh;
- Đài thông tin duyên hải Kiên Giang;
- Đài thông tin duyên hải Cà Mau;
- Các Cảng vụ Hàng hải; Các Cảng vụ Đường thủy nội địa;
- Hiệp hội Đại lý, Môi giới và dịch vụ hàng hải Việt Nam;
- Hiệp hội chủ tàu Việt Nam;
- Hội thủy sản Việt Nam;
- Các Đại lý hàng hải; Các doanh nghiệp chủ tàu;
- Công ty Điều hành Dầu khí Phú Quốc;
- Giám đốc (đề b/c);
- Các Phó Giám đốc;
- Phòng QLKCHT, các Đại diện trực thuộc;
- Website Cảng vụ Hàng hải Kiên Giang;
- Lưu: VT, ATANHH.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Hồ Thanh Sang

¹ Tổ chức cung cấp số liệu, thông tin phục vụ việc công bố thông báo hàng hải chịu trách nhiệm trước pháp luật về sự chính xác của số liệu, thông tin mình cung cấp theo khoản 3, Điều 47, Nghị định số 58/2017/NĐ-CP.